

BẢO TỒN VÀ PHÁT TRIỂN NGHỆ THUẬT SÂN KHẤU DÙ KÊ KHMER NAM BỘ - DI SẢN VĂN HÓA CỦA DÂN TỘC

Lê Tiên Thọ¹

Tóm tắt

Bài viết giới thiệu một số đặc trưng tiêu biểu của nghệ thuật sân khấu Dù kê Khmer Nam Bộ, một số khó khăn hiện nay của loại hình nghệ thuật này. Từ đó, tác giả đề xuất một số giải pháp nhằm cải tiến và nâng cao chất lượng nghệ thuật sân khấu Dù kê, góp phần bảo tồn và phát triển các giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào Khmer Nam Bộ, tạo tiền đề vững chắc cho bước phát triển, hòa nhập cùng với cộng đồng thế giới và thời đại.

Từ khóa: Nghệ thuật Sân khấu Dù kê, dân tộc Khmer Nam Bộ

Abstract

This paper is to introduce some typical features of Southern Khmer Du ke theatre and show its current facing difficulties. Since then, the paper will propose solutions to improve quality of Du ke theatre, contributing to preserve and develop traditional values of Southern Khmer people and creating an important premise for the development and integration into the world community.

Keywords: Du ke theatre, Southern Khmer people

1. Đặt vấn đề

Từ bao đời nay, mảnh đất Đồng bằng sông Cửu Long cây xanh trái ngọt, lúa gạo trĩu bông, ruộng đồng cò bay thẳng cánh với những con người trọng nghĩa, khinh tài, chân chất, sống thân tình giữa các dân tộc: Kinh, Khmer, Hoa, Chăm... đã tạo nên một bản sắc văn hóa độc đáo, phong phú. Xuất phát từ nhu cầu sinh hoạt văn hóa và tín ngưỡng thờ cúng thần linh mà mỗi dân tộc nơi đây hình thành những loại hình nghệ thuật diễn xướng và sân khấu dân gian riêng biệt. Người dân Khmer Nam Bộ có quyền tự hào vì đã góp vào bản sắc văn hóa dân tộc với nhiều loại hình nghệ thuật độc đáo, trong đó có nghệ thuật sân khấu Dù kê. Nghệ thuật Dù kê Khmer với đặc trưng có tính cốt truyện, nghệ thuật biểu diễn tinh tế, ý nghĩa nhân văn sâu sắc nên được người dân yêu thích, trở thành một món ăn tinh thần không thể thiếu trong đời sống xã hội của cộng đồng dân tộc Khmer nên được bà con luôn bảo tồn và phát triển.

Việc giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc đang gặp nhiều khó khăn, đặt ra trách nhiệm cho các nhà quản lý và các nghệ sĩ trên lĩnh

vực nghệ thuật sân khấu Dù kê Khmer. Làm cách nào để giữ gìn và phát triển nghệ thuật sân khấu truyền thống trong cơ chế thị trường, làm sao để tìm ra các giải pháp cho sáng tạo để có nhiều tác phẩm nghệ thuật sân khấu Dù kê có chất lượng phục vụ nhân dân góp phần xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc trong xu thế hội nhập.

2. Bảo tồn và phát triển nghệ thuật sân khấu Dù kê Khmer Nam Bộ - Di sản văn hoá của dân tộc

Nghệ thuật sân khấu Dù kê ra đời trên cơ sở kế thừa những loại hình nghệ thuật đã có trước đó của dân tộc Khmer như Rô băm. Hình thành và phát triển ở vùng đất mới, nơi có đời sống cộng cư, nên nghệ thuật sân khấu Dù kê đã có những ảnh hưởng bởi sự giao thoa văn hóa giữa người Khmer với người Kinh và người Hoa trên địa bàn... Với những đặc điểm của vùng miền, của sự hội tụ và lan tỏa, nghệ thuật sân khấu Dù kê ra đời đã nhanh chóng được phổ biến khắp các tỉnh đồng bằng Nam Bộ. Chúng ta thấy có nhiều đơn vị nghệ thuật sân khấu Dù kê Khmer lần lượt ra đời, trong đó phải kể tới các tỉnh có sự phát triển mạnh như: Trà Vinh, Sóc Trăng, Kiên Giang, Bạc Liêu, Vĩnh Long, Cà Mau...

¹ Nghệ sĩ Nhân dân, Chủ tịch Hội Nghệ sĩ Sân khấu Việt Nam

Nghệ thuật sân khấu Dù kê Khmer được xây dựng trên nền nghệ thuật tổng hợp (hát múa và biểu diễn các tích truyện). Hình thức biểu diễn mang tính ước lệ cách điệu cao, nhằm phản ánh đời sống tâm linh, tín ngưỡng thông qua các tuồng tích được trích ra từ các điển tích nhà Phật. Trong quá trình hình thành và phát triển, sân khấu Dù kê cũng có một số những sáng tác mới mang nội dung phản ánh những sự kiện và hơi thở của cuộc sống đang diễn ra trong xã hội đương đại. Đề tài của sân khấu Dù kê rất phong phú, từ điển tích nhà Phật, tới các câu chuyện cổ tích dân gian và các mối quan hệ vua - tôi, vợ - chồng. Nội dung các tích truyện diễn ra trên sân khấu Dù kê, về cơ bản luôn đề cao đạo lý của con người, mang tinh thần hướng thiện, ca ngợi cái tốt đẹp, lên án cái ác, cái xấu. Cốt truyện được kết cấu chặt chẽ, bao giờ cũng kết thúc có hậu, cái thiện thắng cái ác; ở hiền gặp lành. Cấu trúc kịch bản có tính xung đột (thiện ác phân minh) nên câu truyện kịch rất mạch lạc, dễ hiểu. Người không biết tiếng Khmer khi theo dõi diễn biến của vở Dù kê vẫn có thể hiểu được nội dung cốt truyện. Với 3 tuyến nhân vật chính: tuyến Hoàng tử tiêu biểu cho cái thiện, tinh thần anh hùng, tài ba và lòng đức độ; tuyến bên Chằn tiêu biểu cho cái ác, cái xấu xa tồn tại trong thiên nhiên và xã hội; bên cạnh hai tuyến chính ta còn thấy tuyến động vật tích cực (Khi) tiêu biểu cho lòng trung thành, sự thông minh và mưu lược. Những tác phẩm này có giá trị nghệ thuật cao và ảnh hưởng lớn tới đời sống tinh thần trong cộng đồng và nền văn hóa Khmer.

Dù kê là loại hình nghệ thuật sân khấu tổng hợp, nó được kết hợp nhuần nhuyễn với nhiều yếu tố cấu thành. Từ kết cấu kịch bản với những tuyến nhân vật, thông qua những mâu thuẫn xung đột (thiện ác, tốt xấu) được thể hiện qua ngôn ngữ đối thoại của các nhân vật, diễn ra qua từng màn lớp, được trình diễn trước người xem. Về nghệ thuật biểu diễn, Dù kê đã dùng thủ pháp ước lệ, cách điệu của sân khấu truyền thống phương Đông làm ngôn ngữ thể hiện. Vì vậy, lời thoại của các nhân vật đã được mỹ lệ hóa thành thơ, thành vần điệu và được tổ chức sáng tác thành các bài bản, làn

điệu. Bên cạnh đó, để tạo ra hiệu quả trong ngôn ngữ biểu diễn, sân khấu Dù kê đã xây dựng một hệ thống vũ đạo, những vũ đạo này được rút ra từ võ thuật, từ múa trong sinh hoạt thờ cúng dân gian, nhưng được tổ chức khoa học, được phối hợp với âm nhạc với những bài bản, làn điệu để thể hiện tính cách nhân vật qua từng trò diễn.

Lời diễn của nghệ thuật sân khấu Dù kê rất phong phú. Mỗi lời hát cất lên, được kết hợp với vũ đạo phụ họa. Vũ đạo của sân khấu Dù kê có tính khoa trương cách điệu được di chuyển trên nền nhạc truyền thống. Dàn nhạc của nghệ thuật sân khấu Dù kê được dựa trên cấu trúc âm nhạc ngũ âm, và diễn tấu dựa trên các bài bản được quy định chặt chẽ. Âm nhạc được mô hình hóa thành các bài bản làn điệu để phối hợp phục vụ người diễn viên biểu diễn trên sân khấu. Những làn điệu này rất phong phú, nó góp phần thể hiện hoàn cảnh và cung bậc tình cảm của các nhân vật. Dàn nhạc truyền thống thường có từ 5 đến 10 nhạc công được bố trí ngồi bên dưới sân khấu để phối hợp tấu nhạc hỗ trợ những màn múa, hát theo quy định của vở diễn. Về cách hóa trang nhân vật, người diễn viên phải hóa trang theo tính cách nhân vật với những nét vẽ để thành những bậc đế vương, ông hoàng, bà chúa và những nhân vật khác (như Chằn) trong tích truyện có tính khoa trương, cách điệu rất cao.

Với những cốt truyện mang tính kinh điển của nhà Phật được mô hình hóa thành nghệ thuật biểu diễn mang tính cách điệu và ước lệ cao, kết hợp với vũ đạo, làn điệu và những bản nhạc du dương mang bản sắc văn hóa của người dân Khmer được thể hiện một cách điêu luyện, nghệ thuật sân khấu Dù kê Khmer thường được biểu diễn trong các lễ hội như *Tết Chôl Chnăm Thmây* (Mừng năm mới), *lễ Ook Oom Book* (Lễ cúng trăng), *lễ Đôlta* (lễ Báo hiếu), luôn luôn thu hút khán giả. Có thể nói, lối sống chân chất, mộc mạc của người Khmer Nam Bộ, tình làng nghĩa xóm được duy trì, vun đắp cho đến ngày nay có phần đóng góp của các tích truyện từ sân khấu Dù kê. Và nghệ thuật sân khấu Dù kê đã góp phần làm phong phú thêm cho nền nghệ thuật sân khấu truyền thống Việt Nam trong suốt gần mười thập kỷ qua.

Vào năm 1960, Đoàn Văn công Khmer Ánh Bình Minh (nay là Đoàn nghệ thuật Khmer Ánh Bình Minh) tỉnh Trà Vinh được thành lập và là đoàn nghệ thuật sân khấu Khmer chuyên nghiệp đầu tiên ở Nam Bộ. Trải qua hơn 50 năm thành lập, Đoàn nghệ thuật Khmer Ánh Bình Minh luôn ngời sáng, đã dàn dựng hơn 40 tiết mục mang tính chất xã hội đương đại. Trong đó, đáng kể nhất là vở “*Nghĩa tình trong giông tố*”, “*Giữ Đèn cô Hia*”, “*Bông hồng Trà Vinh*”, “*Mối tình Bôpha - Rạng Xây*”... Tại hội diễn Nghệ thuật sân khấu chuyên nghiệp toàn quốc tổ chức tại thành phố Qui Nhơn, tỉnh Nghĩa Bình (nay Bình Định) năm 1985 do Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ VH,TT&DL) và Hội Nghệ sĩ Sân khấu Việt Nam tổ chức. Vở ca kịch Dù kê “*Mối tình Bôpha - Rạng Xây*” ca ngợi mối tình hữu nghị đoàn kết giữa Việt Nam và Campuchia của Đoàn Nghệ thuật Khmer Ánh Bình Minh đã gây bất ngờ đối với người xem cả về hình thức, nội dung và phong cách biểu diễn. Kết thúc hội diễn, vở “*Mối tình Bôpha - Rạng Xây*” đã được tặng Huy chương Vàng, và cũng tại hội diễn này, nghệ thuật sân khấu Dù kê được Bộ Văn hóa - Thông tin công nhận là loại hình sân khấu dân tộc Khmer Nam Bộ nằm trong hệ thống sân khấu truyền thống Việt Nam.

Để góp phần bảo tồn và phát triển nghệ thuật sân khấu đặc sắc của đồng bào Khmer, Hội Nghệ sĩ Sân khấu Việt Nam đã chủ trì phối hợp với Ủy ban Nhân dân tỉnh Sóc Trăng (Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Sóc Trăng) tổ chức “Liên hoan Sân khấu Dù kê Khmer Nam Bộ lần thứ nhất - 2013” vào tháng 11-2013. Đây là lần đầu tiên loại hình nghệ thuật sân khấu Dù kê đặc sắc của đồng bào Khmer Nam Bộ được tổ chức tại tỉnh Sóc Trăng với quy mô toàn quốc. Liên hoan nhằm giới thiệu nghệ thuật sân khấu Dù kê độc đáo của đồng bào Khmer Nam Bộ tới công chúng trong và ngoài nước. Đồng thời là dịp để các nghệ sĩ gặp gỡ, trao đổi kinh nghiệm nhằm bảo tồn và phát huy loại hình nghệ thuật sân khấu truyền thống của Việt Nam, góp phần đề cao văn hóa, cái đẹp và các giá trị nhân văn, tình đoàn kết hữu nghị của các dân tộc.

Dù còn gặp khó khăn, nhưng với sự tham gia của 10 đơn vị nghệ thuật thuộc các tỉnh như: Sóc Trăng (4 đơn vị), Trà Vinh (2 đơn vị), Bạc Liêu (1 đơn vị), Cà Mau (1 đơn vị), Vĩnh Long (1 đơn vị), An Giang (1 đơn vị, đăng ký tham gia với loại hình nghệ thuật Dì kê). Liên hoan Sân khấu Dù kê Khmer Nam Bộ lần thứ nhất - 2013 đã khẳng định loại hình nghệ thuật đặc sắc của đồng bào Khmer Nam Bộ vẫn tràn đầy sức sống.

Khó khăn lớn của các đoàn nghệ thuật sân khấu Dù kê hiện nay chính là nguồn nhân lực trẻ. Hiện nay, nghệ thuật sân khấu Dù kê đang tồn tại và phát triển ở các tỉnh cho chúng ta thấy: một số đoàn nghệ thuật chuyên nghiệp công lập có số lượng diễn viên đủ mạnh để dàn dựng tiết mục mới, nhưng đa số các đoàn nghệ thuật sân khấu Dù kê đều đang hoạt động theo mô hình xã hội hóa tự chủ kinh doanh, tự đầu tư kinh phí, vì vậy gặp rất nhiều khó khăn cho đầu tư phát triển. Mặc dù các đoàn nghệ thuật Dù kê đã nỗ lực vượt lên khả năng của chính mình để hoạt động, nhưng cái khó để bảo tồn và phát huy loại hình nghệ thuật sân khấu Dù kê hiện nay là trình độ của đội ngũ sáng tác và biểu diễn. Diễn viên nghệ thuật sân khấu Dù kê của các đoàn hiện nay chủ yếu là học truyền nghề, trong khi đó, tiêu chuẩn diễn viên chuyên nghiệp đòi hỏi phải được đào tạo cơ bản cả văn hóa và nghề nghiệp. Để biểu diễn được nghệ thuật Dù kê không dễ, vì để thể hiện được hệ thống nhân vật của sân khấu Dù kê đòi hỏi người diễn viên phải có năng khiếu về ca, múa, nhạc và cộng với tài năng diễn xuất. Vì vậy, người theo nghề phải có niềm đam mê mãnh liệt với sân khấu truyền thống dân tộc, lại phải có trình độ biểu diễn nghệ thuật một cách điều luyện. Hiện nay, công tác đào tạo cho nghệ thuật sân khấu Dù kê chủ yếu dựa vào việc truyền nghề tại các đoàn, nhưng rất ít người theo học, vì vậy đang đứng trước tình cảnh “tre đã già, nhưng măng chưa mọc”.

Ngoài việc thiếu lực lượng nghệ sĩ biểu diễn, chúng ta còn rất thiếu đội ngũ sáng tác kịch bản và đạo diễn cho sân khấu Dù kê. Sự thiếu hụt này đã ảnh hưởng rất lớn đến việc bảo tồn và phát triển nghệ thuật này. Ngày nay, muốn nghệ thuật

Dù kê phát triển, ngoài việc đào tạo đội ngũ chúng ta cần phải đẩy mạnh việc nghiên cứu sưu tầm, phục hồi các tác phẩm nghệ thuật đã sáng tác, biểu diễn trong thời gian vừa qua. Bên cạnh đó, để làm tốt việc đào tạo đội ngũ sáng tác và biểu diễn cần tập trung biên soạn các tài liệu nghệ thuật truyền thống làm cơ sở cho việc truyền dạy, tập huấn nghệ thuật. Về công tác khán giả, cần có sự nghiên cứu thị hiếu, nhu cầu hưởng thụ nghệ thuật của đồng bào Khmer Nam Bộ để trên cơ sở đó cần mạnh dạn đầu tư sáng tác thể nghiệm nhằm tạo ra những tác phẩm mới có giá trị thời đại, phù hợp với thị hiếu của đông đảo công chúng, nhưng phải giữ cho được bản sắc nghệ thuật sân khấu Dù kê Khmer Nam Bộ.

Với sự độc đáo và hấp dẫn, nghệ thuật sân khấu Dù kê Khmer Nam Bộ nằm trong danh sách 12 di sản văn hoá phi vật thể được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch lập hồ sơ trình UNESCO đánh giá và công nhận là di sản của nhân loại giai đoạn 2012-2016. Đây là tín hiệu vui mừng đối với các nghệ sĩ sân khấu Dù kê và quyết định này là cơ sở để chúng ta tiếp tục thực hiện một cách có hiệu quả cho việc bảo tồn và phát huy các giá trị nghệ thuật ở tầm quốc tế, nhằm góp phần quảng bá hình ảnh đất nước, thu hút khách du lịch, đáp ứng nguyện vọng của đồng bào Khmer Nam Bộ. Về việc xây dựng hồ sơ công nhận di sản văn hoá phi vật thể của nghệ thuật sân khấu Dù kê, chúng ta cần phải đề ra một số giải pháp trong thời gian tới như sau:

2.1. Công tác đào tạo đội ngũ

Cần phải đào tạo có bằng cấp văn hóa và trình độ chuyên môn với những trường hợp diễn viên đã qua đào tạo truyền nghề tại các đơn vị nghệ thuật để nâng cao trình độ biểu diễn.

Xây dựng quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực nhằm trẻ hóa đội ngũ và lực lượng kế thừa cho các đoàn nghệ thuật Dù kê ở các bộ phận: lãnh đạo quản lý và chuyên môn nghiệp vụ.

Có kế hoạch đưa cán bộ trẻ đi đào tạo (hoặc đào tạo lại) theo mô hình chính quy, tại chức, tập huấn, bồi dưỡng... về kiến thức quản lý, chuyên môn nghiệp vụ cho phù hợp với tính đặc thù và

yêu cầu phát triển của văn hoá - văn nghệ trong giai đoạn mới.

2.2 Thường xuyên mở trại sáng tác kịch bản, tổ chức Liên hoan để tạo động lực bảo tồn, phát triển

Cần tổ chức Liên hoan Dù kê Khmer thường xuyên hai năm một lần để tạo điều kiện cho các nghệ sĩ, các đơn vị nghệ thuật khai thác, dần dựng mới nhiều tác phẩm nghệ thuật. Bộ VH,TT&DL cần đưa Liên hoan Sân khấu Dù kê Khmer như những loại hình nghệ thuật sân khấu truyền thống khác.

Hội Nghệ sĩ Sân khấu Việt Nam cần phối hợp với các Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long thường xuyên mở trại sáng tác để hạn chế nạn khan hiếm kịch bản.

Thường xuyên tổ chức biểu diễn giao lưu với nước Campuchia để trao đổi rút kinh nghiệm sáng tạo nghệ thuật.

2.3. Có chế độ chính sách đầu tư cơ sở vật chất cho hoạt động

Cần có những chính sách, chế độ cho các nghệ sĩ, nghệ nhân hoạt động trong các đoàn nghệ thuật sân khấu Dù kê được sống bằng nghề. Vấn đề nâng cao trình độ cho các nghệ sĩ, nên lồng ghép trong các chương trình mục tiêu để tạo điều kiện chuyển đổi ngành, nghề phù hợp với trình độ, năng lực của các nghệ sĩ.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất trang thiết bị kỹ thuật hiện đại để tạo ra những tác phẩm nghệ thuật có giá trị đích thực, có hình thức phong phú, đa dạng, hấp dẫn, lôi cuốn công chúng đến thưởng thức nghệ thuật ngày càng đông và tạo ra mức doanh thu từ hoạt động biểu diễn nghệ thuật ngày càng cao.

Có chế độ chính sách để đào tạo được đội ngũ trẻ kế thừa (tác giả, đạo diễn, diễn viên,...) và tổ chức các sân chơi xứng tầm để các nghệ sĩ, nghệ nhân có thể sống được với nghề diễn.

2.4. Đầu tư cho việc sưu tầm nghiên cứu và tổ chức sân khấu học đường

Cần quan tâm tới việc nghiên cứu sưu tầm tư liệu nghệ thuật Dù kê để làm tư liệu giảng dạy đào tạo đội ngũ văn nghệ sĩ và phổ biến nét

độc đáo của nghệ thuật Dù kê lên các phương tiện truyền thông đại chúng.

Mở chương trình xây dựng các trích đoạn sân khấu Dù kê tiêu biểu để đưa vào sân khấu học đường nhằm giới thiệu cái hay cái đẹp với khán giả trẻ tại các trường trung học phổ thông.

3. Kết luận

Nghệ thuật sân khấu Dù kê Khmer tồn tại và phát triển theo chiều dài lịch sử của vùng đất Đồng bằng sông Cửu Long, nó đã góp phần làm giàu thêm tính cách trọng nghĩa khinh tài

của người dân Nam Bộ. Đảng và Nhà nước luôn luôn quan tâm đến các giá trị văn hóa - nghệ thuật truyền thống, phong tục tập quán và lễ hội của đồng bào các dân tộc lên một tầm cao mới, trong đó có văn hóa của đồng bào dân tộc Khmer Nam Bộ. Việc bảo tồn và phát triển nghệ thuật sân khấu Dù kê Khmer Nam Bộ - Di sản văn hóa dân tộc là việc làm có tính cấp bách nhằm góp phần tích cực thực hiện Nghị quyết 23 của Bộ Chính trị về việc “*tiếp tục xây dựng và phát triển văn học nghệ thuật trong thời kỳ mới*”.

Tài liệu tham khảo

Trần Văn Bồn 1999. *Một số lễ tục dân gian người Khmer đồng bằng Sông Cửu Long*. NXB Văn hóa Dân tộc.

Trần Văn Bồn. 2002. *Phong tục và nghi lễ vòng đời của người Khmer Nam Bộ*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

Trường Lưu (Chủ biên). 1993. *Văn hóa người Khmer vùng đồng bằng sông Cửu Long*. NXB Văn hóa Dân tộc. Viện Văn hoá.

Viện Văn hóa. 1988. *Tìm hiểu vốn văn hóa dân tộc Khmer Nam Bộ*. NXB Tổng hợp Hậu Giang.